

BẢNG CHI TIỀN TIẾT DẠY, HỖ TRỢ CÔNG TÁC BUỔI 2

THÁNG 10 NĂM HỌC 2024 - 2025 (từ 30/9/2024 - 02/11/2024)

| STT | Họ và tên giáo viên    | Số tiết buổi 2 theo tkb |               |               |               |               | Trễ                                  | Vắng   |        | Dạy thay |        | Tổng tiết buổi 2 |
|-----|------------------------|-------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|--------------------------------------|--------|--------|----------|--------|------------------|
|     |                        | 30/9 - 05/10            | 07/10 - 12/10 | 14/10 - 19/10 | 21/10 - 26/10 | 28/10 - 02/11 |                                      | Buổi 1 | Buổi 2 | Buổi 1   | Buổi 2 |                  |
| 1   | Nguyễn Hồng Ân         |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 2   | Nguyễn Cao Đức         |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 3   | Nguyễn Kỳ Anh          |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 4   | Cao Cát Phiên An       |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 5   | Nguyễn Việt Hùng       |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 6   | Võ Công Hoan           |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 7   | Trương Đình Nhân       |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 8   | Mai Xuân Thủy          |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 9   | Nguyễn Đức Thịnh       |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 10  | Hồ Văn Trung           |                         |               |               |               |               |                                      | 3      |        |          |        | 0                |
| 11  | Phạm Quốc Vương        |                         |               |               |               |               |                                      |        |        |          |        | 0                |
| 12  | Dương Văn Hiệp         |                         |               |               |               |               |                                      |        |        | 4        |        | 0                |
| 13  | Hồ Cao Phi             |                         |               |               |               |               |                                      |        |        | 3        |        | 0                |
| 14  | Nguyễn Chánh           | 8                       | 8             | 8             | 8             | 8             |                                      |        |        |          |        | 40               |
| 15  | Hồ Thị Thu Hồng        | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |
| 16  | Hà Quốc Hưng           | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             | 3 lần (4': 7.10; 5': 9.10; 4':14.10) |        |        |          |        | 30               |
| 17  | Dương Quang Kỳ         | 8                       | 8             | 8             | 8             | 8             |                                      |        |        |          |        | 40               |
| 18  | Hồ Thị Bích Nga        | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |
| 19  | Nguyễn Thị Thảo Nguyên | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |
| 20  | Trần Thị Tú Phương     | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |
| 21  | Vũ Thị Thúy Quỳnh      | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |
| 22  | Nguyễn Thị Tuyết Sâm   | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |                                      |        |        |          |        | 30               |

| STT | Họ và tên giáo viên    | Số tiết buổi 2 theo tkb |               |               |               |               | Trễ | Vắng   |        | Dạy thay |        | Tổng tiết buổi 2 |
|-----|------------------------|-------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-----|--------|--------|----------|--------|------------------|
|     |                        | 30/9 - 05/10            | 07/10 - 12/10 | 14/10 - 19/10 | 21/10 - 26/10 | 28/10 - 02/11 |     | Buổi 1 | Buổi 2 | Buổi 1   | Buổi 2 |                  |
| 23  | Phạm Thị Thanh Tâm     | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 24  | Nguyễn Văn Tường       | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 25  | Nguyễn Khắc Thành      | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 26  | Nguyễn Thị Thuận       | 8                       | 8             | 8             | 8             | 8             |     |        |        |          |        | 40               |
| 27  | Vũ Hồng Tú             | 8                       | 8             | 8             | 8             | 8             |     |        |        |          |        | 40               |
| 28  | Võ Thị Kiêm Trúc       | 8                       | 8             | 8             | 8             | 8             |     |        |        |          |        | 40               |
| 29  | Thiều Thị Trúc Uyên    | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 30  | Nguyễn Thị Bảo Xuyên   | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             | 5'  |        |        |          |        | 30               |
| 31  | Trương Thị Ái          | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             | 5'  |        |        |          |        | 30               |
| 32  | Lê Thị Duyên           | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 33  | Hoàng Thị Hòa          | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 34  | Lê Thị Tuyết Lan       | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 35  | Phạm Thị Thùy Loan     | 7                       | 7             | 7             | 7             | 7             |     |        |        |          |        | 35               |
| 36  | Đặng Thị Trần Nga      | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 37  | Hồ Kim Phụng           | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 38  | Hoàng Thị Tâm          | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 39  | Võ Thị Thanh Thảo      | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 40  | Đặng Thị Thủy          | 7                       | 7             | 7             | 7             | 7             |     |        |        |          |        | 35               |
| 41  | Trần Thị Thanh Loan    | 0                       | 0             | 0             | 0             | 0             |     |        |        |          |        | 0                |
| 42  | Nguyễn Thanh Tuấn      | 7                       | 7             | 7             | 7             | 7             |     |        |        |          |        | 35               |
| 43  | Đặng Thị Thanh Vân     | 7                       | 7             | 7             | 7             | 7             |     |        |        |          |        | 35               |
| 44  | Huỳnh Thị Ngọc Yến     | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     | 1      |        |          |        | 30               |
| 45  | Nguyễn Thị Bích Diệp   | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 46  | Tô Thanh Hòa           | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 47  | Nguyễn Thị Ngọc Lê     | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             | 7'  | 2      | 1      |          |        | 19               |
| 48  | Lê Thị Mỹ Lệ           | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 49  | Ngô Hoàng Minh Thảo    | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 50  | Hoàng Thị Hương Nguyên | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |

| STT | Họ và tên giáo viên     | Số tiết buổi 2 theo tkb |               |               |               |               | Trễ | Vắng   |        | Dạy thay |        | Tổng tiết buổi 2 |
|-----|-------------------------|-------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-----|--------|--------|----------|--------|------------------|
|     |                         | 30/9 - 05/10            | 07/10 - 12/10 | 14/10 - 19/10 | 21/10 - 26/10 | 28/10 - 02/11 |     | Buổi 1 | Buổi 2 | Buổi 1   | Buổi 2 |                  |
| 51  | Nguyễn Ngọc Uyên Phương | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 52  | Trần Hỷ Quyên           | 6                       | 6             | 6             | 6             | 6             |     |        |        |          |        | 30               |
| 53  | Phan Thị Thanh Sơn      | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 54  | Dương Thanh Thảo        | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             | 5'  |        |        |          |        | 20               |
| 55  | Nguyễn Anh Thư          | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 56  | Đinh Thị Thủy           | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 57  | Lê Minh Trí             | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 58  | Võ Thiên Tuyền          | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 59  | Trần Thị Kim Bắc        | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 60  | Trần Thị Dũ             | 1                       | 1             | 1             | 1             | 1             |     |        |        |          |        | 5                |
| 61  | Nguyễn An Hồ Quỳnh Giao | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 62  | Nguyễn Thu Huyền        | 1                       | 1             | 1             | 1             | 1             |     |        |        |          | 2      | 7                |
| 63  | Nguyễn Thị Ngọc Loan    | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 64  | Nguyễn Thúy Ly          | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 65  | Nguyễn Thị Ngọc Diễm    | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 66  | Nguyễn Thị Thùy Trang   | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 67  | Lê Thị Xuân Phúc        | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 68  | Nguyễn Minh Quyền       | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 69  | Nguyễn Thị Thà          | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 70  | Phan Thanh Tiếng        | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 71  | Trương Thị Ngọc Diễm    | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 72  | Trần Thị Thu Trang      | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 73  | Tạ Minh Tuyền           | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 74  | Trương Lâm Viên         | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 75  | Đoàn Văn Bay            | 5                       | 5             | 5             | 5             | 5             |     |        |        |          |        | 25               |
| 76  | Trần Thị Ngọc Châu      | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          | 1      | 21               |
| 77  | Nguyễn Văn Vĩnh Hào     | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        | 1        |        | 10               |
| 78  | Hoàng Thị Mỹ Hiếu       | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        | 1        |        | 20               |

| STT | Họ và tên giáo viên  | Số tiết buổi 2 theo tkb |               |               |               |               | Trễ | Vắng   |        | Dạy thay |        | Tổng tiết buổi 2 |
|-----|----------------------|-------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-----|--------|--------|----------|--------|------------------|
|     |                      | 30/9 - 05/10            | 07/10 - 12/10 | 14/10 - 19/10 | 21/10 - 26/10 | 28/10 - 02/11 |     | Buổi 1 | Buổi 2 | Buổi 1   | Buổi 2 |                  |
| 79  | Tổng Đức Huy         | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     | 1      |        |          |        | 20               |
| 80  | Chu Thị Kim Hương    | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        | 1        |        | 20               |
| 81  | Nguyễn Trung Kiên    | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        | 2      |          |        | 18               |
| 82  | Đoàn Thị Như Hương   | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          | 1      | 21               |
| 83  | Phạm Thị Thanh Nga   | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          | 1      | 21               |
| 84  | Phạm Thị ánh Nguyệt  | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             | 5'  |        |        |          |        | 20               |
| 85  | Võ Thị Xuân Hồng Yến | 4                       | 4             | 4             | 4             | 4             |     |        |        |          |        | 20               |
| 86  | Nguyễn Đức Chính     |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 87  | Hoàng Thị Thắm       | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        |          |        | 10               |
| 88  | Nguyễn Tuyết Trinh   |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 89  | Phan Huỳnh Ngọc Hà   | 1                       | 1             | 1             | 1             | 1             |     |        |        |          |        | 5                |
| 90  | Phan Phú Hải         | 1                       | 1             | 1             | 1             | 1             |     |        |        |          |        | 5                |
| 91  | Nguyễn Thị Minh Linh |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 92  | Đặng Phương An       | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        |          |        | 10               |
| 93  | Đỗ Đặng Quỳnh Phương |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 94  | Phạm Thị Thanh An    | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        |          |        | 10               |
| 95  | Nguyễn Thị Bích Thùy | 1                       | 1             | 1             | 1             | 1             |     |        |        |          |        | 5                |
| 96  | Nguyễn Thị Ngọc Yến  | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        |          |        | 10               |
| 97  | Phạm Thị Quỳnh Giao  |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 98  | Nguyễn Văn Minh      |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 99  | Vũ Thị Mỹ            |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 100 | Lê Thị Sinh          |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 101 | Võ Như Thùy          |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 102 | Lê Thị Hồng Thủy     |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 103 | Trần Văn Thuật       | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             | 10' |        |        |          |        | 10               |
| 104 | Trần Thanh Công      |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 105 | Phạm Văn Giang       |                         |               |               |               |               |     |        |        |          |        | 0                |
| 106 | Nguyễn Thị Mỹ        | 2                       | 2             | 2             | 2             | 2             |     |        |        |          |        | 10               |

[illegible]